

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Công văn số 1966/SNV-XDCQ&CTTN ngày 31/10/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Hoạt động HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã

a) Đánh giá việc thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Chính quyền cấp huyện và cấp xã đã triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Tổ chức chính quyền địa phương (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các Tổ HĐND các cấp đã được kiện toàn theo quy định của Luật, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác tổ chức kỳ họp HĐND đổi mới, thể hiện tốt chức năng giám sát và quyết định tại địa phương. Nội dung các kỳ họp chuyên đề được chuẩn bị chu đáo, chủ tọa điều hành linh hoạt, chất lượng kỳ họp và chất lượng ban hành các Nghị quyết ngày càng nâng cao.

- Sự phân công nhiệm vụ của các địa phương ngày càng rõ ràng, cụ thể, theo hướng đề cao vai trò của người đứng đầu, trách nhiệm của mỗi cá nhân. HĐND và UBND có quy chế phối hợp lẫn nhau, phối hợp với cấp ủy và các ban ngành, đoàn thể để thực hiện chức năng quản lý, điều hành, hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng tại địa bàn cơ sở.

b) Kết quả phê chuẩn nhân sự

- Số lượng thành viên UBND huyện giữ nguyên (01 Chủ tịch UBND, 02 Phó Chủ tịch UBND, 14 ủy viên). Trong năm, đã bầu bổ sung 01 chủ tịch UBND thị trấn Diêu Trì và 01 Phó Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp.

- Quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, điều động thành viên Ủy ban nhân dân thực hiện đúng theo quy định tại các Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân, Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020, Nghị định số 115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ và Quy định số 03-QĐ/HU ngày 09/3/2022, Quy định số 10-QĐ/HU ngày 20/9/2023 của Huyện ủy Tuy Phước về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Trong năm 2023, không có thành viên UBND cấp huyện, cấp xã bị bãi nhiệm, cách chức.

(Biểu số 1).

2. Địa giới hành chính (Biểu số 2)

a) Số lượng đơn vị hành chính

- Huyện Tuy Phước có 13 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 11 xã và 2 thị trấn.

b) Công tác quản lý địa giới hành chính, mốc, hồ sơ địa giới hành chính Huyện đã quan tâm, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã tăng cường công tác quản lý hành chính, giải quyết dứt điểm các khu vực địa giới hành chính còn chồng lấn, tranh chấp.

c) Tình hình kết quả thực hiện Đề án 513

Thực hiện Công văn số 1007/SNV-XDCQ&CTTN ngày 15/6/2023 của Sở Nội vụ, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức việc kiểm tra, ký xác nhận pháp lý trên bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp xã, cấp huyện theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 48/2014/TT-BTNMT ngày 22/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp.

3. Cán bộ, công chức cấp xã (Biểu số 3).

a) Thực trạng cán bộ, công chức cấp xã: (Biểu 05)

- Đánh giá chung về số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2023: Hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức xã, thị trấn có 264 người (gồm 135 cán bộ và 129 công chức), trong đó:

+ Về trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 08 người, chiếm tỷ lệ 3,03%; Đại học: 243 người, chiếm tỷ lệ 92,04%, Cao đẳng, trung cấp: 11 người, chiếm tỷ lệ 4,16%; Sơ cấp: 02 người, chiếm tỷ lệ 0,75%.

+ Về trình độ chính trị: Cao cấp chính trị: 05 người, chiếm tỷ lệ 1,89%; Trung cấp chính trị: 229 người, chiếm tỷ lệ 86,74%.

- Báo cáo danh sách và tiền lương cán bộ, công chức cấp xã năm 2023 (Biểu số 6).

b) Việc điều động công chức từ xã này sang xã khác trong cùng địa bàn huyện

- Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã năm 2023. Theo đó, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tại các xã, thị trấn đối với 12 công chức: Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã), Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn), Tư pháp - hộ tịch, Tài chính – Kế toán.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức từ xã này sang xã khác trong cùng địa bàn cấp huyện được thực hiện theo đúng quy trình, trình tự và tiêu chuẩn, yêu cầu, cũng như thẩm quyền điều động của địa phương.

c) Tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã: Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc xếp lương, xét chuyển ngạch công chức đối với cán bộ, công chức cấp xã dựa trên trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở nội vụ. Việc thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung, giải quyết chế độ chính sách nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức được thực hiện theo đúng quy định. Chế độ chính sách về tiền lương, phụ cấp được thực hiện bảo đảm đã khuyến khích, động viên đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chế độ tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn được thực hiện đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

d) Đánh giá cán bộ, công chức xã: Nhìn chung, việc triển khai thực hiện công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cấp xã được thực hiện theo đúng trình tự, thời gian quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc trên tinh thần dân chủ, khách quan, cởi mở, thẳng thắn. Qua công tác đánh giá, xếp loại, cán bộ, công chức các xã, thị trấn đã nhận thấy được ưu điểm để phát huy và khuyết điểm để có kế hoạch khắc phục, hoàn thiện; giúp cán bộ, công chức nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; đồng thời giúp cấp ủy, chính quyền địa phương đánh giá đúng cán bộ, công chức để có kế hoạch quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả hơn.

e) Số lượng cán bộ, công chức cấp xã bị kỷ luật, thôi việc:

- Kỷ luật: 0

- Thôi việc: 02 công chức (Có đơn tự nguyện thôi việc).

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố (Biểu số 4)

a) Số lượng, chất lượng:

+ Về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: Có 144 người, trong đó: Có 111 người có trình độ đại học, chiếm 77,08%; 26 người có trình độ trung cấp, cao đẳng, chiếm 18,05%. Trung cấp chính trị: 72 người, chiếm tỷ lệ 50%.

+ Về người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố (gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng khu phố, Trưởng Ban công tác mặt trận) có 239 người, trong đó: Có 20 người có trình độ đại học, chiếm 8,36%; 23 người có trình độ trung cấp, cao đẳng, chiếm 9,62%. Cao cấp chính trị: 01 người, chiếm 0,41%; Trung cấp chính trị: 21 người, chiếm tỷ lệ 8,76%.

+ Về người tham gia công việc ở thôn, khu phố (gồm Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng khu phố, Chi hội trưởng Phụ nữ, Bí thư chi Đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Nông dân, Chi hội trưởng Cựu chiến binh) có 514 người, trong đó: Có 20 người có trình độ đại học, chiếm 3,89%; 42 người có trình độ trung cấp, cao đẳng, chiếm 8,17%. Trung cấp chính trị: 21 người, chiếm tỷ lệ 8,76%.

Nhìn chung đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, cấp thôn và những người tham gia công việc ở thôn, khu phố trên địa bàn thành phố trong thời gian qua đều hoạt động tích cực, nhiệt tình, có hiệu quả, góp phần vào kết quả thực hiện nhiệm vụ chung của địa phương.

b) Tình hình thực hiện chế độ, chính sách: Việc bố trí và thực hiện chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, cấp thôn được thực hiện theo Quyết định số 80/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh. Những trường hợp kiêm nhiệm thêm chức danh khác mà giảm được 01 người trong số lượng quy định thì được phê duyệt mức phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định.

5. Thôn, khu phố

a) Số lượng thôn, khu phố, tình hình tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố trên địa bàn: Hiện nay, trên địa bàn huyện có 10 khu phố, 91 thôn với 239 người hoạt động không chuyên trách và 514 người tham gia công việc ở thôn, khu phố. Nhìn chung, các thôn, tổ dân phố đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, vệ sinh môi trường và hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai trên địa bàn thôn, tổ dân phố.

b) Việc sáp nhập thôn, khu phố: Không có.

c) Xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu: Không có

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2023, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, công tác xây dựng chính quyền trên địa bàn huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực; công tác lãnh đạo, điều hành của chính quyền huyện và xã, thị trấn đạt được những kết quả quan trọng: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; nhiều công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư xây dựng; các hoạt động giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được nâng cao, đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tổ chức bộ máy tiếp tục được củng cố, kiện toàn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển đại phương trong giai đoạn mới.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Trong quá trình tổ chức hoạt động, bộ máy chính quyền nhất là chính quyền cấp xã là cấp chính quyền sát dân nhất nên thường xuyên phát sinh những vấn đề vướng mắc, khó khăn song một số cán bộ, công chức vẫn còn hạn chế về năng lực và kinh nghiệm, chưa thật sự nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động trong công tác tham mưu, phối hợp giải quyết những tồn tại, vướng mắc. Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc của một bộ phận công chức còn hạn chế.

- Việc bố trí các chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố còn gặp khó khăn và hiệu quả hoạt động chưa cao.

3. Nguyên nhân

- Trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức, còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm đối với công việc chưa cao, chưa làm tốt công tác tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo.

- Chế độ phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố còn thấp chưa đảm bảo được cuộc sống, nên người hoạt động không chuyên trách chưa an tâm công tác và không thể gắn bó lâu dài với vị trí công tác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

Năm 2024, UBND các cấp tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo mục tiêu các Nghị quyết HĐND cấp mình đã đề ra; theo đó, trong lĩnh vực chính quyền cấp xã, cần tiếp tục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và công tác bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo đúng quy trình, thủ tục quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định, đảm bảo chính quyền địa phương các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyển đổi số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng công nghệ thông minh, kết nối và vận hành thông suốt các phần mềm quản lý tác nghiệp các loại hình dịch vụ công tại địa phương.

3. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn cũng như nhu cầu sử dụng và tình hình thức tế của địa phương. Sắp xếp, bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố đảm bảo chức danh và điều kiện, tiêu chuẩn quy định.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã để có cơ sở tuyển dụng, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức.

2. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về số lượng công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tăng thêm theo quy mô dân số và diện tích tự nhiên quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố để tạo điều kiện cho các địa phương chủ động trong việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Tuy Phước về kết quả thực hiện công tác chính quyền địa phương năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, kính báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam